

TRUNG TÂM TRƯỜNG VINH — LAIXETRUONGVINH.COM
ĐỀ THI THỬ LÝ THUYẾT HẠNG B — ĐỀ SỐ 07

30 câu · 20 phút · đạt 27/30 · có 01 câu điểm liệt

Mã tài liệu: 06.07 · Cập nhật: tháng 9/2026

Quy chế bài thi lý thuyết hạng B (áp dụng đến hết ngày 28/02/2027 theo Thông tư 12/2025/TT-BCA, được Thông tư 108/2026/TT-BCA kế thừa):

Số câu	Thời gian	Điểm đạt	Câu điểm liệt
30 câu	20 phút	27/30 câu đúng	01 câu — sai là trượt ngay

Cách làm bài: bấm giờ 20 phút, làm liền mạch, không tra cứu. Làm xong mới mở tệp đáp án 06.11 để chấm. Câu điểm liệt trong đề được đánh dấu ở phần đáp án.

Từ ngày 01/3/2027, đề lý thuyết hạng B tăng lên **50 câu / 33 phút / đạt 45 câu** (Thông tư 108/2026/TT-BCA). Nếu bạn thi sau mốc này, hãy dùng bộ đề trên phần mềm của trung tâm để làm quen với số lượng câu mới; nội dung câu hỏi vẫn lấy từ bộ 600 câu.

ĐỀ BÀI

Câu 1. Việc vận chuyển hàng hóa nguy hiểm khi tham gia giao thông đường bộ phải chấp hành các quy định nào dưới đây?

1. Phải có giấy phép vận chuyển; trong trường hợp cần thiết, đơn vị vận chuyển hàng hoá nguy hiểm phải bố trí người áp tải để bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ.
2. Phải có giấy phép vận chuyển; không phải bố trí người áp tải khi tham gia giao thông đường bộ.

Câu 2. Theo quy định về độ tuổi, người lái xe ô tô chở người (kể cả xe buýt) trên 29 chỗ (không kể chỗ của người lái xe); xe ô tô chở người giường nằm; các loại xe ô tô chở người quy định cho giấy phép lái xe hạng D kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế đến 750 kg phải đủ bao nhiêu tuổi trở lên?

1. 23 tuổi.
2. 24 tuổi.
3. 27 tuổi.
4. 30 tuổi.

Câu 3. Trên đường bộ, trong khu vực đông dân cư, đường đôi hoặc đường một chiều có từ hai làn xe cơ giới trở lên, xe mô tô hai bánh, ô tô chở người đến 28 chỗ không kể chỗ của người lái xe tham gia giao thông với tốc độ khai thác tối đa cho phép là bao nhiêu?

1. 60 km/h.
2. 50 km/h.
3. 40 km/h.

Câu 4. Khi xảy ra ùn tắc trên đường cao tốc có làn dừng xe khẩn cấp, người lái xe có được cho xe chạy ở làn dừng xe khẩn cấp để nhanh chóng thoát khỏi khu vực ùn tắc không (trừ xe ưu tiên)?

1. Có.
2. Không.

Câu 5. Xe đưa đón trẻ em mầm non, học sinh được ưu tiên gì khi tham gia giao thông đường bộ?

1. Tổ chức phân luồng, điều tiết giao thông, bố trí nơi dừng xe, đỗ xe tại khu vực trường học và tại các điểm trên lộ trình đưa đón trẻ em mầm non, học sinh.
2. Được bố trí xe dẫn đường để bảo đảm an toàn giao thông.
3. Cả hai ý trên.

Câu 6. Người có Giấy phép lái xe hạng CE được điều khiển loại xe nào dưới đây?

1. Các loại xe ô tô quy định cho giấy phép lái xe hạng C kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 750 kg; xe ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc.
2. Các loại xe ô tô quy định cho giấy phép lái xe hạng D1 kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 750 kg.
3. Cả hai ý trên.

Câu 7. Người có Giấy phép lái xe hạng DE được điều khiển loại xe nào dưới đây?

1. Các loại xe ô tô quy định cho giấy phép lái xe hạng D kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 750 kg; xe ô tô chở khách nối toa.
2. Các loại xe ô tô quy định cho giấy phép lái xe hạng C kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 750 kg; xe ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc.
3. Cả hai ý trên.

Câu 8. Khi lái xe trong khu đông dân cư, khu vực cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trừ các khu vực có biển cấm sử dụng còi, người lái xe được sử dụng còi trong thời gian nào?

1. Từ 22 giờ ngày hôm trước đến 05 giờ ngày hôm sau.
2. Từ 05 giờ đến 22 giờ.
3. Từ 23 giờ ngày hôm trước đến 05 giờ sáng hôm sau.

Câu 9. Để bảo đảm an toàn khi tham gia giao thông, người lái xe mô tô hai bánh cần điều khiển tay ga như thế nào? **CÂU ĐIỂM LIỆT**

1. Tăng ga thật mạnh, giảm ga từ từ
2. Tăng ga thật mạnh, giảm ga thật nhanh
3. Tăng ga từ từ, giảm ga thật nhanh.
4. Tăng ga từ từ, giảm ga từ từ.

Câu 10. Khi tham gia giao thông việc sử dụng còi xe nên dùng như thế nào để thể hiện là người có văn hóa giao thông?

1. Chỉ bấm còi khi thật sự cần thiết, không bấm còi liên tục hoặc kéo dài, sử dụng còi với mức âm lượng theo quy định.
2. Bấm còi liên tục để các xe khác nhường đường.
3. Bấm còi to khi đi qua khu vực đông dân cư.
4. Không cần dùng còi, tránh gây tiếng ồn là văn minh.

Câu 11. Điều khiển xe ô tô trong khu vực đông dân cư cần lưu ý điều gì dưới đây?

1. Giảm tốc độ đến mức an toàn, quan sát, nhường đường cho người đi bộ, giữ khoảng cách an toàn với các xe phía trước.
2. Đi đúng làn đường quy định, chỉ được chuyển làn đường ở nơi cho phép, nhưng phải quan sát.
3. Cả hai ý trên

Câu 12. Phương pháp kiểm tra mức dầu bôi trơn động cơ nào dưới đây là đúng?

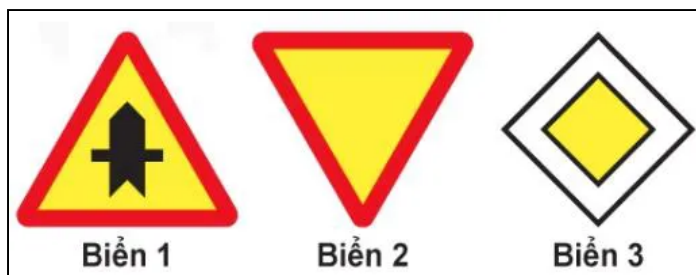
1. Kiểm tra que thăm dầu trên các-te. Quan sát vệt dầu trên que thăm, mức dầu này phải nằm ở mức tối đa được thể hiện trên que thăm.
2. Rút que thăm dầu trên các-te. Quan sát vệt dầu trên que thăm, mức dầu này phải nằm ở mức tối thiểu được thể hiện trên que thăm.
3. Rút que thăm dầu trên các-te, lau sạch que thăm sau đó cắm vào các-te và rút ra quan sát vệt dầu trên que thăm, mức dầu phải nằm trong khoảng vạch mức tối thiểu và tối đa được thể hiện trên que thăm.

Câu 13. Biển nào báo hiệu Đường hai chiều?



1. Biển 1.
2. Biển 2.
3. Biển 3.

Câu 14. Biển nào báo hiệu Giao nhau với đường không ưu tiên?



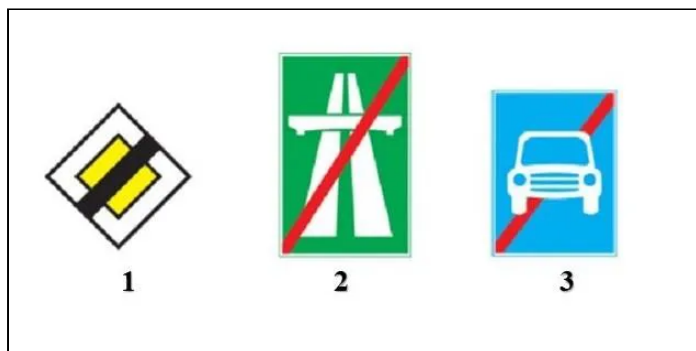
1. Biển 1.
2. Biển 2.
3. Biển 3.
4. Biển 2 và biển 3.

Câu 15. Biển báo dưới đây có ý nghĩa như thế nào?



1. Báo hiệu tốc độ tối đa cho phép các xe cơ giới chạy.
2. Báo hiệu tốc độ tối thiểu cho phép các xe cơ giới chạy.

Câu 16. Trong các biển báo dưới đây biển nào báo hiệu Kết thúc đường cao tốc?



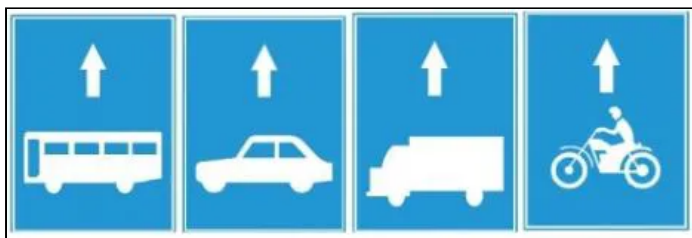
1. Biển 1.
2. Biển 2.
3. Biển 3.

Câu 17. Trên đường cao tốc, gặp biển nào thì người lái xe đi theo hướng bên phải để tránh chướng ngại vật?



1. Biển 1.
2. Biển 2.
3. Biển 3.

Câu 18. Tại đoạn đường có biển Làn đường dành riêng cho từng loại xe dưới đây, các phương tiện có được phép chuyển sang làn khác để đi theo hành trình mong muốn khi đến gần nơi đường bộ giao nhau hay không?



1. Được phép chuyển sang làn khác.
2. Không được phép chuyển sang làn khác, chỉ được đi trong làn quy định theo biển.

Câu 19. Biển nào cấm máy kéo kéo theo rơ moóc?



1. Biển 1.
2. Biển 2.
3. Cả hai biển.

Câu 20. Biển nào xe ô tô con được phép vượt?



1. Biển 1.
2. Biển 2.

Câu 21. Biển nào báo hiệu "Giao nhau có tín hiệu đèn"?



1. Biển 1.
2. Biển 2.
3. Biển 3.
4. Cả ba biển.

Câu 22. Để điều khiển cho xe đi thẳng, người lái xe phải làm gì là đúng quy tắc giao thông?



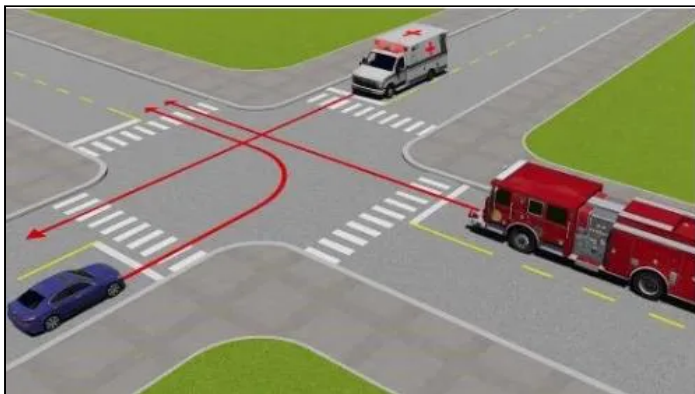
1. Nhường xe con rẽ trái trước.
2. Đi thẳng không nhường.

Câu 23. Các xe đi theo thứ tự nào là đúng quy tắc giao thông đường bộ?



1. Xe con, xe tải, xe của bạn.
2. Xe tải, xe con, xe của bạn.
3. Xe tải, xe của bạn, xe con.

Câu 24. Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



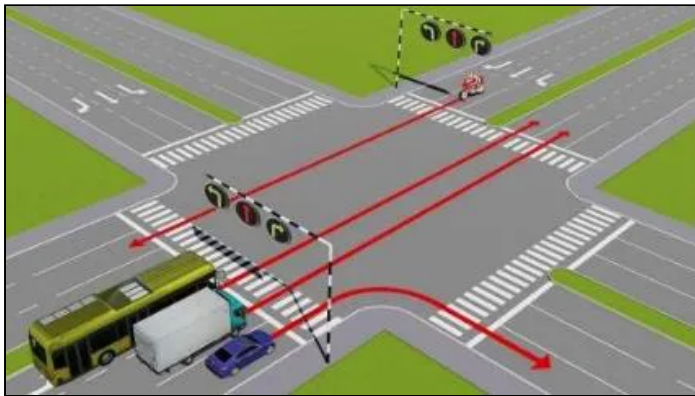
1. Xe cứu thương đi làm nhiệm vụ cấp cứu, xe chữa cháy đi làm nhiệm vụ chữa cháy, xe con.
2. Xe chữa cháy đi làm nhiệm vụ chữa cháy, xe cứu thương đi làm nhiệm vụ cấp cứu, xe con.
3. Xe cứu thương đi làm nhiệm vụ cấp cứu, xe con, xe chữa cháy đi làm nhiệm vụ chữa cháy.

Câu 25. Bạn xử lý như thế nào trong trường hợp này?



1. Tăng tốc độ, rẽ phải trước xe tải và xe đạp.
2. Giảm tốc độ, rẽ phải sau xe tải và xe đạp.
3. Tăng tốc độ, rẽ phải trước xe đạp.

Câu 26. Các xe đi theo hướng mũi tên, xe nào vi phạm quy tắc giao thông?



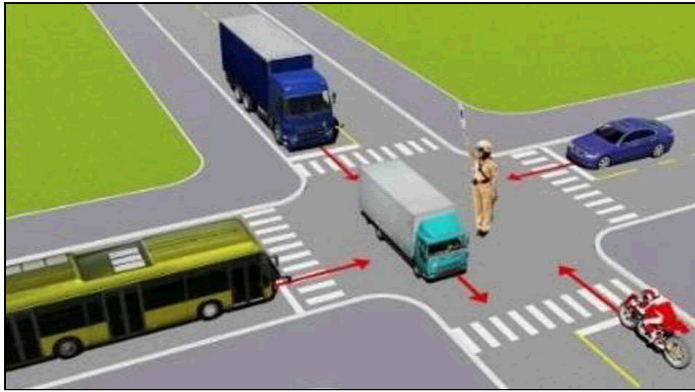
1. Xe con, xe tải, xe khách.
2. Xe tải, xe khách, xe mô tô.
3. Xe khách, xe mô tô, xe con.
4. Cả bốn xe.

Câu 27. Xe nào được đi trước trong trường hợp này?



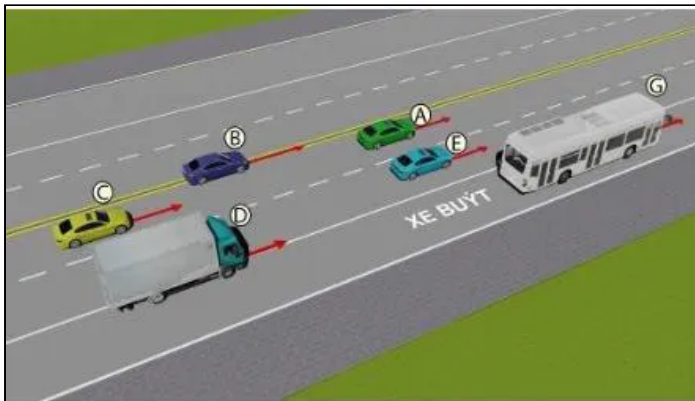
1. Xe con.
2. Xe của bạn.

Câu 28. Các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



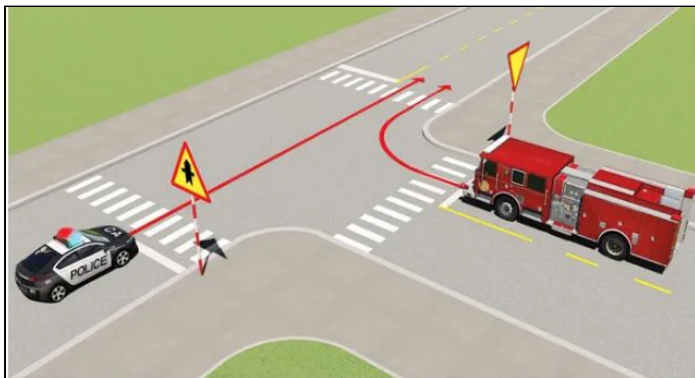
1. Các xe ở phía tay phải và tay trái của người điều khiển được phép đi thẳng.
2. Cho phép các xe ở mọi hướng được phép rẽ phải.
3. Tất cả các xe phải dừng lại trước ngã tư, trừ những xe đã ở trong ngã tư được phép tiếp tục đi.

Câu 29. Trong hình dưới, những xe nào chấp hành quy tắc giao thông?



1. Xe tải (D), xe con (B).
2. Xe con (A), xe con (C), xe con (E), xe buýt (G).
3. Xe con (A), xe con (B), xe tải (D).

Câu 30. Xe nào được quyền đi trước trong trường hợp này?



1. Xe công an đi làm nhiệm vụ khẩn cấp.
2. Xe chữa cháy đi làm nhiệm vụ chữa cháy.